

TRẠI ĐÀO TẠO NIKHOM, ngày 22/07/1980.

Kính Gửi: BÀ KHUẾ MINH THỖ. CHỦ TỊCH HỘI
GIÁ ĐÌNH CỤU TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ CÔNG SẢN VIỆT NAM.

Tôi đứng tên dưới đây: HUỖNH VĂN BẮC (TỨC HUỖNH VĂN XỈ BẮC). Sinh năm 1936
tại tỉnh Kiên Giang. Trước 30/04/75 học sinh. Sau 30/04/75 bị cưỡng bức đưa
cả gia đình vào vùng kinh tế mới Hà Giang, thuộc huyện Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.
Họ và tên cha: HUỖNH VĂN HẠ, sinh năm 1917 tại Kiên Giang. Trước 30/04/75
bùn bán tại chợ Hà Tiên. Sau 30/04/75 bị cưỡng bức đưa vào vùng kinh tế mới Hà
Giang. Bình chết năm 1987.

Họ và tên mẹ: Mai Thị Tiếng, sinh năm 1925 tại Kiên Giang. Trước 30/04/75 bùn
bán tại chợ Hà Tiên. Sau 30/04/75 bị cưỡng bức đưa vào vùng kinh tế mới Hà Giang.
Hiện còn sống ở ấp Thổ Châu, xã Thuận Yên, huyện Hà Tiên, Kr. Lâm rưng.

Họ và tên các anh ruột đã phục vụ trong QLVNCH cho đến tháng 04/75:

① Anh Huỳnh Văn Kối, sinh năm 1948, tại Kiên Giang. Cấp bậc Hạ Sĩ Quan như
Quân đội thuộc tiểu khu Kiên Giang. Số quân: 48/465475. Đã bị cải tạo về con kết
lại ở Việt Nam.

② Anh Huỳnh Ái Dân, sinh năm 1950, tại Kiên Giang. Cấp bậc Trung Sĩ, Đại
Đội I. Tiểu đoàn 66 Biệt Động Quân. Số quân 70/520257. KBC 7566. Đã bị cải
tạo về, con kết ở lại Việt Nam, công sản thường cưỡng bức đi lao động thường xuyên.

③ Anh Huỳnh Văn Phát, sinh năm 1952, tại Kiên Giang. Cấp bậc Hạ Sĩ, thuộc
Đại Đội C, Khai thác thành quân. Tiểu đoàn Truyền tin. Sư đoàn Nhảy Dù. Số
quân: 72/123115. KBC. 3043. Đã bị cải tạo từ 02/05/75 đến 22/02/78: cantai
chiến sĩ Sư đoàn Nhảy Dù. Đã bị cải tạo từ đầu năm 1979 đến 19/09/81: cantai tỉnh
nghỉ hoạt động lực để chính quyền. Hiện còn bị kết ở Việt Nam thường xuyên
bị bọn công sản địa phương tập tợp và cưỡng bức đi lao động ở các nông trường.

Trên đây là tóm tắt phần của gia đình cha mẹ anh em, riêng bản thân tôi cũng
bị bọn công sản bắt cải tạo nhiều lần. Đầu năm 78 tham gia tổ chức chính trị "Liên
kinh dân quân vùng III phục vụ" bị bắt ngày 25/12/79 đến ngày 11/06/81 được thả.
Cantai: chờ đợi các chiến hữu bị bắt thả ra nước ngoài đến ngày 15/04/87 bị
phạt 1 năm. Cantai - xuất cảnh trái phép. Từ ngày 15/04/87 đến ngày 25/12/88 được
thả về. Gia đình anh em bản thân đều bị bọn chính quyền địa phương phân biệt,
đàn áp dã man. Mọi lần ở tù về chúng bắt phải trình diện 1 tuần 1 lần, và cưỡng
bức làm công tác ở các nông trường của chúng. Trước khi trốn thoát được
đến Hải Lan, tôi đang bị tập trung đưa đi cưỡng bức lao động tại công trường
đây đường từ Cầu Lộ qua Hà Tiên xuyên qua cánh đồng trăm gôn kinh
vườn tể. Vì vậy, đến đây đến được cũng rất tự do, kính mong Bà ủng hộ
cho cuộc đời tôi và gia đình. Tôi thề nguyện một đời sẽ không quên
sự giúp đỡ của Bà, của Hội Gia đình cựu tù nhân chính trị ở BNC

Sản xuất Nam. Hiện tại cuộc sống trong trại cảm thấy thật khó khăn mọi mặt về vật chất lẫn tinh thần. Cái khó khăn cái thiếu thốn này cũng là gánh nặng đè nặng những cái thật sự lo lắng là việc thanh lọc được đầy đủ qua định cư ở các quốc gia tự do. Đây thật sự là điều lo lắng nhất, khó khăn nhất và tồi tệ nhất. Vì chính sách thanh lọc của các nước tạm dung, thật khắt khe và quá tàn nhẫn đối với những người thật sự bị đàn áp, bị áp bức chưa đạt đến quyền sống và quyền làm người. Cho nên, mặt lãnh nước kính mong Bà, kính mong quý vị trong Hội cựu tù nhân chính trị cộng sản nhiệt tâm cử giúp cho tôi được và kính mong Bà liên hệ đến các tổ chức nhân đạo quốc tế, các cơ quan thiện nguyện nhiệt tình giúp đỡ những người thật sự bị đàn áp, thật sự bị chưa đạt đến quyền sống và quyền làm người. Để cho bản tuyên ngôn nhân quyền thế giới thật sự được loài người có lương tri trên thế giới tôn trọng và chấp hành. Vì lương tâm, vì lòng nhân đạo đối với người thật sự bị bọn cộng sản đàn áp mọi mặt để vượt qua cửa di tản thanh lọc và được định cư ở nước thứ ba, sau bao ngày tháng tù đầy, ngày tháng cải tạo, đôi lần khát nước, ở giữa rừng sâu nước đổ, chỉ vì không chịu được sự cai trị dã man khát máu, là nhân đạo của bọn cộng sản vô nhân. Kính mong Bà và quý vị mở rộng vòng tay cứu vớt những người đến sau. Riêng bản thân tôi không có thân nhân ruột thịt ở nước thứ ba, và với điều kiện thanh lọc như thế cuộc đời tôi quá tăm tối. Còn một niềm tin hy vọng cuối cùng với Bà và quý vị, cùng với các cơ quan nhân đạo, các tổ chức thiện nguyện bảo lãnh và bảo trợ cho bản thân tôi. Mặt lãnh nước sự cứu giúp của quý vị tôi nguyện suốt đời không bao giờ quên.

Đến đây tôi xin phép tạm dừng bút, không dám lộn mất thời gian quý báu của Bà và quý vị trong Hội Cựu tù nhân chính trị cộng sản quá nhiều. Trước khi dừng bút tôi xin đề trên phụ lục cho quý vị được tốt đẹp, vui vẻ, hạnh phúc trong công việc và cuộc sống hàng ngày.

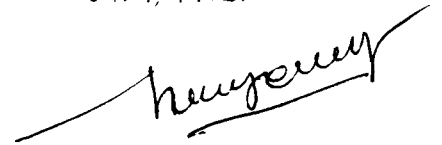
TB: Khi nhận được thư Bà và quý vị nhìn

Kính thư.

Có phút viết thư tới anh đến địa chỉ sau đây (biết HS)

đồng thời cho biết kết quả tôi trình với quý vị.

Chân thành cảm ơn Bà và quý vị trong Hội. /-


HUỲNH XƯƠNG

CHỦ HỘI GIA ĐÌNH CỰU TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
CỘNG SẢN VIỆT NAM.
TRẠI PANAT NIKHOM - CHONBURI - THAILAND.

LÝ LỊCH CỰU TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ

- HỌ VÀ TÊN = HUYNH XIBNG (TỨC HUYNH VAN XIBNG). SINH NĂM 1956. TẠI KIẾN GIANG.
- TRƯỚC 30/04/75 = Học sinh.
- Sau 30/04/75 = Bị đưa vào rừng kinh tế mới Hà Giang, thuộc Huyện Hà Tiên, Tỉnh Kiên Giang.
- Địa chỉ sau cùng = Ấp Tả Châu, xã Thuận Yên, huyện Tân Yên, Tỉnh Kiên Giang.
- Thời gian bị cầm tù từ ngày 25/12/79 đến ngày 11/06/81.
- Lý do = Can tội chứa chấp bọn phản động trốn tại nước ngoài.
- Giấy ra trại là: 09/HT. Nơi cấp = Bộ trưởng Công An Huyện Hà Tiên cấp 11/06/81.
- Thời gian tù có án = Án phạt 1 năm. Kể từ ngày 25/04/87.
- Lý do = Can tội xuất cảnh trái phép.
- Ngày và nơi cấp = Giấy ra trại là 15/CBLA. Bộ trưởng trại CBLA/XHCN thuộc trại tập trung cải tạo kinh lang thết Tỉnh Kiên Giang cấp 20/12/87.
- Ngày rời Việt Nam = 22/01/90.
- Ngày đến đất Thái Lan = 24/02/90.
- Ngày đến trại PANAT NIKHOM = 01/03/90.
- Những người cùng đi = Không có.
- Địa chỉ hiện tại = HUYNH XIBNG. PST 3622. House 2A1B. PC. 20. BOX 1B. PANAT NIKHOM, CHONBURI. 20140, THAILAND.

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. /

Xác nhận.

CHỦ HỘI GIA ĐÌNH CỰU TỰ NHÂN CHÍNH
TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM TRẠI PANAT NIKHOM.

Kính chuyển đến Hội Kín Cứu Xét giúp đỡ.


HUYNH XIBNG

PANAT NIKHOM, ngày 22/07/90.

Người khai.


HUYNH XIBNG.

Trái cam PANAT NIKHOM, ngày 9/11/90.

Kính gửi: BÀ KHUỐC MINH THỎ, chủ tịch
Hội gia đình cựu tù nhân chính trị VIỆT NAM

Bà và tôi có lời thân ái cũng quí vị trong HĐQT CTNCTCS VN đời đầu sức khỏe, vạn sự bình yên. Tôi tên HUYNH XƯƠNG, PST 3622, HOUSE 2A18. Hiện ở trong trái cam PANAT NIKHOM, Thái Lan. Hôm nay tôi viết lá thư này đến Bà và quí vị trong HĐQT CTNCTCS VN để hỏi thăm về địa chỉ tôi gửi cuối tháng 7 đã vừa qua cách nay gần 4 tháng không biết Bà có nhận được không? và trong trái này cũng có nhiều người gọi đến tôi của Bà nhưng không thấy tôi trả lời, trong đó họ có gửi giấy tờ để lại, cụ thể là của anh: Văn Trường Anh, PST 3611, house 2A18 cũng gọi họ có gửi giấy tờ cũng gần 4 tháng nay cũng không thấy Bà và quí vị trong HĐQT CTNCTCS VN trả lời kết quả vẫn để ra sao?

Bà Khuốc Minh Thỏ kính, chúng tôi là những người không mai đến sau ngày 14/3/89; vì vậy chúng tôi rất cần các tổ chức chính trị và các tổ chức nhân đạo giúp đỡ chúng tôi vượt qua những khó khăn gặp phải trong vấn đề định cư và thành lập. Cho nên, chúng tôi rất mong Bà và quí vị cố gắng giúp đỡ những người đã nhiều lần vào tù ra khám viết bằng chỉ vì ước vọng duy nhất là lát sẽ chế độ độc tài, vô thần và khát máu, để đưa đất nước và dân tộc Việt Nam đến bờ tự do. Dân chủ thật sự và quyền lợi chính của con người phải được tôn trọng và bảo vệ. Tất cả anh em cựu tù nhân ở đây rất cần mọi giúp đỡ của Bà và quí vị. Do đó, lá thư của tôi gửi đến Bà có sự xúc động của anh em bạn tôi, chủ tịch CTNCTCS VN trong trái PANAT NIKHOM này, Bà đã nhận được hay chưa? Xin trả lời cho tôi biết và trường hợp của anh: Văn Trường Anh cũng vậy; tất cả chúng tôi đều gửi vào cuối tháng 7 đã vừa qua. Một lần nữa, chúng tôi rất mong sự giúp đỡ của Bà và quí vị, ông bà và chúng tôi không bao giờ quên.

Thân ái đây cũng vậy, chúng tôi không dám làm phiền đến thời gian quí báu của Bà và quí vị. Trong khi chờ đợi sự giúp đỡ của Bà, xin Bà nhận nơi đây lòng biết ơn chân thành nhất của chúng tôi. /.

จดหมายอากาศ
AEROGRAMME



TO : FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
PO. BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205
U.S.A

NOV 30 1990

ชื่อและที่อยู่ผู้ส่ง SENDER'S NAME AND ADDRESS

HUYENH XUONG, PST 3622, House 2A18, PC, PO. BOX 18
PANAT NIKHOM CAMP, CHON BURI 20140 THAILAND

ถ้ามีสิ่งใดแนบมา จะส่งจดหมายอากาศนี้ไปทางธรรมดา IF ANYTHING IS ENCLOSED THIS AIR LETTER WILL BE SENT BY SURFACE MAIL



TO OPEN SLIT HERE

Trân trọng kính chào

- Địa chỉ của tôi:

HUYENH XUONG, PST 3622, House 2A18
PC, PO. BOX 18, PANAT NIKHOM CAMP,
CHON BURI 20140, THAILAND.

- Chúng tôi rất kính trọng và cảm ơn
của bà và quý vị trong Hội.

Trái PANAT NIKHOM, 9/11/90.
Kính.

Mangemuy
HUYENH XUONG.



TO-MRS KHUC MINH THO.
PO. BOX 5435. ARLINGTON.
VA 22205. 0635

Phone: (703)-560-0058. U. S. A.

AUG 02 1990

Air Mail



- xin hỏi báo tin
ở tù CS về công tác + vượt biên

BB

FR: HUYNH XUONG.
EST 3622. House 2A18, PC 10.
Box 18. BANAT. NIKHOM. CHONBURI
20140. THAILAND.

